

Số: /2025/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO 2

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

KHOÁ , KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 50/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1, khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội

đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Bổ sung khoản 1 Điều 1 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi cho tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng”

2. Bổ sung điểm c khoản 2 Điều 1 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND như sau:

“2. Đối tượng áp dụng

c) Tổ chức cung cấp dịch vụ thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn”

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND như sau:

“1. Mức chuẩn trợ giúp xã hội đối với các đối tượng khó khăn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND bằng với mức chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP.”

4. Bổ sung thêm Điều 5 sau Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND như sau:

“Điều 5. Quy định về mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn như sau:

Mức chi phí chi trả đối với phương thức bằng điện tử và tiền mặt là 0,94% trên tổng số tiền chi trả cho các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.”

5. Điều chỉnh Điều 5 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND thành Điều 6 như sau:

“Điều 6. Tổ chức thực hiện”.

6. Bổ sung Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND như sau:

“Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Đối tượng khó khăn đang hưởng chế độ chính sách trợ giúp xã hội theo Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND thì

được chuyển sang mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế-Bộ LĐTBXH;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Công báo tỉnh;
- Hộp thư: sotp@soctrang.gov.vn;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH